

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2020/HS-ST
Ngày: 18-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Cao Đình Thành**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trịnh Văn Thành**, ông **Nguyễn Văn Được**.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hoàng Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa: Bà Châu Thị Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 52/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

*** Bị cáo:**

Họ và tên: **Ngô Thị Kim Dm**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1994; Giới tính: Nữ; Nơi cư trú: Khu phố Tân Trà 2, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (*học vấn*): 0/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Kim Kh - Sinh năm 1963 và bà Châu Thị N (*đã chết*); Bị cáo có chồng tên Cao Văn Tc - Sinh năm 1988 và 06 người con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án: 01 (Ngày 08/8/2017 bị cáo bị TAND thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2017/HS-ST); Tiền sự: 01 (Ngày 12/4/2015 bị cáo bị Công an phường Tân Bình, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 101/QĐ-XPVPHC xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo chưa chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính); Bị cáo đang chấp hành án phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2017/HS-ST ngày 08/8/2017 của TAND thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước tại Trại giam Z30D (Trại giam Thủ Đức) Bộ công an; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

1/ Ông Trần Văn Hg - Sinh năm 1971 (*Vắng mặt*).

Trú tại: ấp 5, xã Minh Thắng, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

2/ Ông Long Văn Tn - Sinh năm: 1983 (*Vắng mặt*).

Trú tại: ấp Phước Tân, xã Tân Phước, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

* *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Văn Tn - Sinh năm 1961 (*Vắng mặt*).

Trú tại: ấp 6, xã Minh Thắng, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

2. Bà Lê Thị Thu H - Sinh năm: 1988 (*Vắng mặt*).

Trú tại: Khu phố Tân Đồng 1, phường Tân Thiện, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

3. Bà Nguyễn Thị Thu H2 - Sinh năm: 1977 (*Vắng mặt*).

Trú tại: ấp 4, xã Tân Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 08 năm 2017 đến tháng 02 năm 2019, bị cáo Ngô Thị Kim Dm đã hai lần mượn xe mô tô của người khác rồi đem đi cầm cố lấy tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 16 giờ ngày 30/08/2017, ông Trần Văn Hg, sinh năm 1971, HKTT: xã Minh Thắng, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước điện thoại cho bị cáo Ngô Thị Kim Dm hỏi “Có ma túy đá không?”, Dm trả lời: “có” nên ông Hg điều khiển xe mô tô biển số: 93P2-092.76 đến nhà Dm tại ấp 2, xã Tân Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước với mục đích để sử dụng ma túy. Khi đến, ông Hg rủ Dm đem ma túy đá ra cùng sử dụng nhưng không có nên Dm điện thoại cho một người thanh niên tên Việt đặt mua 200.000 đồng tiền ma túy đá. Khoảng 15 phút, Việt đem ma túy đến nên Dm lấy 200.000 đồng của ông Hg trả cho Việt. Tại đây Dm, ông Hg và Việt cùng nhau sử dụng chung ma túy đá, sau đó Dm hỏi mượn xe của ông Hg để đi đón bé “Heo” (*không rõ nhân thân lai lịch*) đến chơi chung thì ông Hg đồng ý, Dm điều khiển xe mô tô BS: 93P2-09276 đến gần Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Phước thì bé Heo điện thoại lại nói không đi được. Lúc này Dm nảy sinh ý định đem xe của ông Hg đi cầm cố lấy tiền tiêu xài, Dm điều khiển xe đến khu vực Cầu 2 thuộc xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước rồi điện thoại cho Nguyễn Đình Tn hỏi cầm cố xe thì Tn nói không có nhà và cho Dm số điện thoại của Nguyễn Tấn Hoàng Xuân Hu để Dm liên lạc cầm cố xe. Dm điện thoại cho Hu và hẹn gặp Hu ở khu vực Cầu 2 để giao dịch cầm cố xe thì Hu đồng ý. Một lúc sau Hu cùng một thanh niên (*chưa rõ lai lịch*) đến gặp Dm, tại đây Dm và Hu thỏa thuận cầm cố xe với số tiền 3.000.000 đồng, do Hu không mang đủ tiền nên chỉ đưa cho Dm số tiền 1.200.000 đồng và hẹn Dm đứng đợi Hu về lấy tiền rồi đến đưa đủ cho Dm thì Dm đồng ý và đưa xe cho Hu. Khi Hu lấy xe đi Dm đứng chờ không thấy Hu đến, sau đó Dm điện thoại lại cho Hu thì không liên lạc được nên Dm đón taxi đi mua đồ sinh hoạt tã sữa cho con hết số tiền 1.200.000 đồng. Ngày 20/9/2017 ông Hg làm đơn tố cáo Dm gửi Công an thành phố Đồng Xoài, xe

mô tô trên chưa thu hồi được (*Bút lục số 43 đến 65, 68 đến 78, 81 đến 96, 101 đến 104, 127 đến 132*).

Tại kết luận định giá tài sản số 05 ngày 02/02/2018 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự kết luận: 01 (*Một*) xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu xanh đen, biển số 93P2-092.76, số khung: 3651GY020212, số máy: JA36H0475600, đã qua sử dụng, có giá 18.000.000 đồng (*Bút lục số 24*).

Lần thứ hai: Chiều ngày 22/02/2019, bị cáo Ngô Thị Kim Dm tới xã Tân Phước, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước chơi thi gặp bạn tên Long Văn Tn, sinh năm 1983, HKTT: ấp Phước Tâm, xã Tân Phước, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Lúc này ông Tn điều khiển xe mô tô biển số 93M1- 224.95 của mình chở Dm đi chơi. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày ông Tn rủ Dm vào “Nhà nghỉ Quốc lộ 14” thuộc ấp Cầu 2, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước để nghỉ thì Dm đồng ý. Sau khi nhận phòng nghỉ, Dm hỏi mượn xe mô tô biển số 93M1- 224.95 của ông Tn để đi mua ma túy về sử dụng thì ông Tn đồng ý và giao xe cho Dm. Lúc này Dm điều khiển xe mô tô trên đi đến xã Tân Phước để tìm mua ma túy nhưng không mua được nên Dm điều khiển xe tới quán “Mưa Rừng” thuộc ấp 1, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài chơi thi gặp bạn tên “Tèo” (*không rõ lai lịch*) để hỏi mua ma túy. Tại đây Dm nảy sinh ý định cầm xe mô tô biển số 93M1- 224.95 của ông Tn lấy tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, Dm thỏa thuận cầm xe mô tô trên cho Tèo với giá 7.000.000 đồng, số tiền này Dm đã dùng để mua ma túy và tiêu xài cá nhân hết. Ngày 25/02/2020 ông Tn làm đơn tố cáo Dm gửi Công an xã Tân Phước, huyện Đồng Phú, hiện xe mô tô trên chưa thu hồi được (*Bút lục số 214-228, 267-275*).

Tại kết luận định giá tài sản số 45 ngày 10/6/2019 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda, số loại Wave, màu đen bạc, số máy 0051917, số khung: 051845, biển kiểm soát 93M1- 224.95 có trị giá 13.650.000 đồng (*Bút lục số 204*).

Tại bản Cáo trạng số 62/CT-VKS ngày 27/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài truy tố bị cáo Ngô Thị Kim Dm về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài vẫn giữ nguyên quyết định đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Thị Kim Dm phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”, về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Ngô Thị Kim Dm từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để tổng hợp hình phạt tù với Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2017/HSST ngày 08/8/2017 của TAND thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo Ngô Thị Kim Dm đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến phát biểu của vị đại diện Viện kiểm sát, lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của người bị hại và của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Ngô Thị Kim Dm đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng số 62/CT-VKS ngày 27/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đã truy tố bị cáo.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thấy phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa thấy phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, phương tiện phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Lợi dụng sự quen biết, tin tưởng của ông Trần Văn Hg nên vào ngày 30/8/2017 tại ấp 2, xã Tân Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước bị cáo Ngô Thị Kim Dm đã mượn 01 xe mô tô biển số: 93P2-092.76 của ông Hg trị giá 18.000.000 đồng (*Mười tám triệu đồng*) để đi đón bạn tên bé Heo đến chơi ma túy chung. Sau khi mượn được xe của ông Hg, bị cáo Diễm điều khiển xe đến gần Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Phước thì bé Heo điện thoại lại nói không đi được, lúc này Dm nảy sinh ý định và chiếm đoạt chiếc xe mô tô biển số: 93P2-092.76 của ông Hg để cầm cố lấy tiền tiêu xài. Ngoài ra, cũng lợi dụng sự quen biết, tin tưởng của ông Long Văn Tn, ngày 22/02/2019 sau khi nhận phòng nghỉ tại “Nhà nghỉ Quốc lộ 14” thuộc ấp Cầu 2, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, bị cáo Ngô Thị Kim Dm đã mượn xe mô tô biển số 93M1- 224.95 của ông Tn trị giá 13.650.000 đồng (*Mười ba triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng*) để đi mua ma túy về sử dụng. Sau khi mượn được xe của ông Tn, Dm điều khiển xe mô tô trên đi đến xã Tân Phước để tìm mua ma túy nhưng không mua được nên Dm điều khiển xe tới quán “Mưa Rừng” thuộc ấp 1, xã Tiên Hưng, thành phố Đồng Xoài chơi thì gặp bạn tên “Tèo” (*không rõ lai lịch*) để hỏi mua ma túy, lúc này Dm nảy sinh ý định và chiếm đoạt xe mô tô biển số 93M1- 224.95 của ông Tn cầm cố lấy tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng. Hành vi của bị cáo Ngô Thị Kim Dm đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”, Tội phạm và Hình phạt được quy định tại Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Bị cáo Ngô Thị Kim Dm thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, quá trình thực hiện tội phạm bị cáo hoàn toàn làm chủ được hành vi của mình,

nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân, muốn có tiền tiêu xài và mua ma túy để sử dụng mà bị cáo đã bất chấp pháp luật đi vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo không những là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác - khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ mà nó còn gây mất an ninh trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân, gây mất lòng tin giữa con người với nhau.

Xét về nhân thân, ngày 08/8/2017 bị cáo đã bị TAND thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2017/HS-ST, trong thời gian chờ thi hành án, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, điều này chứng tỏ bị cáo là người rất coi thường pháp luật, coi thường tài sản của người khác. Do tài sản bị cáo Dm chiếm đoạt của ông Trần Văn Hg có trị giá 18.000.000 đồng, chiếm đoạt của ông Long Văn Tn có trị giá 13.650.000 đồng nên đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự - *Phạm tội 02 lần trở lên* - được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần phải xét xử bị cáo một mức án tù có thời hạn thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ và hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện nhằm để răn đe, giáo dục bị cáo trong môi trường có sự quản lý của Nhà nước, để sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống, bị cáo biết tôn trọng pháp luật, tôn trọng tài sản của người khác và cũng là để làm tốt công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm nói chung.

Tuy nhiên cũng cần phải xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên cần phải áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo.

[4] Do bị cáo Ngô Thị Kim Dm hiện nay đang chấp hành hình phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” tại Bản án hình sự sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật số 83/2017/HSST ngày 08/8/2017 của TAND thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước nên cần phải áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để tổng hợp hình phạt tù tại các bản án đối với bị cáo.

[5] Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Ngô Thị Kim Dm về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ pháp luật. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tại phiên tòa về việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cũng như những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Đối với Nguyễn Tấn Hoàng Xuân Hu, quá trình điều tra Hu không thừa nhận quen biết và nhận cầm xe của bị cáo Ngô Thị Kim Dm nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Đối với Nguyễn Đình Tn, quá trình điều tra Tn không thừa nhận quen biết và cho bị cáo Ngô Thị Kim Dm số điện thoại của Nguyễn Tấn Hoàng Xuân Hu nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Đối với người thanh niên tên “Tèo” đã nhận cầm xe mô tô biển số 93M1 – 224.95 của bị cáo Ngô Thị Kim Dm, quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của “Tèo” nên không có căn cứ để xử lý.

[9] Đối với người thanh niên tên Việt đã bán ma túy cho bị cáo Ngô Thị Kim Dm và ông Trần Văn Hg. Hiện không xác định được nhân thân lai lịch và nơi cư trú của Việt đồng thời không thu giữ được ma túy mà Việt bán để giám định nên không có căn cứ để xử lý.

[10] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của ông Trần Văn Hg, bị cáo Ngô Thị Kim Dm và người thanh niên tên Việt. Do thời hiệu xử lý vi phạm hành chính đã hết nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề xử lý.

[11] Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại là ông Trần Văn Hg và ông Long Văn Tn vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử tách vấn đề bồi thường thiệt hại, bồi hoàn ra để giải quyết trong vụ án khác theo thủ tục tố tụng dân sự khi người bị hại là ông Trần Văn Hg và ông Long Văn Tn có yêu cầu.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo **Ngô Thị Kim Dm** phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Ngô Thị Kim Dm 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, tổng hợp với hình phạt 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2017/HSST ngày 08/8/2017 của TAND thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Buộc bị cáo Ngô Thị Kim Dm phải chấp hành hình phạt chung cho các tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” tại các bản án là 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án được khấu trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam trước đó từ ngày 18 tháng 5 năm 2016 đến ngày 27 tháng 5 năm 2016.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 30 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tách vấn đề bồi thường thiệt hại, bồi hoàn ra để giải quyết trong vụ án khác theo thủ tục tố tụng dân sự khi người bị hại là ông Trần Văn Hg và ông Long Văn Tn có yêu cầu.

4. Về án phí:

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ngô Thị Kim Dm phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Ngô Thị Kim Dm có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại Trần Văn Hg và Long Văn Tn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Bình Phước;
- VKSND TP.Đồng Xoài;
- Công an TP.Đồng Xoài;
- Chi cục THADS TP.Đồng Xoài;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu Hồ sơ vụ án – Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

CAO ĐÌNH THÀNH